

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Giấy vệ sinh công nghiệp, giấy lau tay, lau siêu âm phục vụ hoạt động Bệnh viện năm 2026-2027;
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác;
- Tên gói thầu: Giấy vệ sinh công nghiệp, giấy lau tay, lau siêu âm phục vụ hoạt động Bệnh viện năm 2026-2027;
- Bên mời thầu: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương – Thôn Bàu xã Thiên Lộc thành phố Hà Nội.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

| STT | Tên hàng hóa | Yêu cầu kỹ thuật (Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28/10/2015) | ĐVT | KL |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------|
| 1 | Giấy vệ sinh công nghiệp | Thành phần: Sử dụng bột giấy nguyên thủy hoặc bột giấy tái chế hoặc hỗn hợp giấy nguyên thủy và tái chế. (Đối với bột giấy tái chế phải được sản xuất từ các loại giấy văn phòng phù hợp – không sử dụng giấy và các tông đã qua sử dụng để chứa dầu, nhớt, mỡ, hóa chất, thực phẩm, có thành phần hợp chất chống cháy, đã bị cháy một phần, có nguồn gốc là rác thải y tế) Trọng lượng $\geq 500g$ / cuộn, giấy 2 lớp. Định lượng: $17 \pm 2gr$ / m ² . Độ bền kéo 2 lớp theo chiều dọc ≥ 100 N/m. Độ bền kéo 2 lớp theo chiều ngang ≥ 45 N/m. Khả năng hấp thụ nước $\geq 7,5$ g/g. Độ ẩm $\leq 8\%$. PH nước chiết 6.5 – 7.5. Độ bền màu giấy (loại được làm trắng bằng chất tẩy trắng huỳnh quang): 4. Hàm lượng Formadehyt: ≤ 1 mg/dm ² . Hàm lượng chì (Pb): ≤ 0.003 mg/dm ² . Hàm lượng cadimi (Cd): ≤ 0.002 mg/dm ² . Hàm lượng thủy ngân(Hg): ≤ 0.002 mg/dm ² . Tổng số vi khuẩn hiếu khí: $\leq 10^3$ CFU/g. Tổng số nấm mốc: $\leq 10^2$ CFU/g. | Cuộn | 33.200 |

| STT | Tên hàng hóa | Yêu cầu kỹ thuật (Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28/10/2015) | ĐVT | KL |
|-----|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|--------|
| | | <p>Hạn sử dụng: 02 năm kể từ ngày SX. Đóng gói bao bì, nhãn mác: 20 cuộn / 1 bịch. Mỗi cuộn giấy đều được bọc màng co. Trong mỗi cuộn giấy đều có nhãn hàng hóa thể hiện đầy đủ thông tin như sau: Tên sản phẩm; Thông tin về nhà sản xuất, địa chỉ nhà sản xuất; Trọng lượng, định lượng; Ngày sản xuất và hạn sử dụng.</p> <p>Đặc tính ngoại quan của sản phẩm: Bề mặt giấy sạch, trắng, đồng đều, mềm mại, mịn và không có khuyết tật như: lỗ thủng, bột giấy vón cục. Giấy mềm, dai, không bụi, không có mùi khó chịu và dễ tan trong nước.</p> | | |
| 2 | Giấy lau tay, lau siêu âm | <p>Thành phần: Sử dụng bột giấy nguyên sinh hoặc bột giấy tái chế hoặc hỗn hợp giấy nguyên sinh và tái chế. (Đối với bột giấy tái chế phải được sản xuất từ các loại giấy văn phòng phù hợp – không sử dụng giấy và các tông đã qua sử dụng để chứa dầu, nhớt, mỡ, hóa chất, thực phẩm, có thành phần hợp chất chống cháy, đã bị cháy một phần, có nguồn gốc là rác thải y tế)</p> <p>Số lượng : 100 tờ / 1 gói. Trọng lượng: 190g ± 3g/ gói, giấy 2 lớp. Định lượng: 22 ± 1gr / m². Kích thước: 195 x 215mm ± 2mm. Độ bền kéo 2 lớp theo chiều dọc ≥ 110 N/m. Độ bền kéo 2 lớp theo chiều ngang ≥ 45 N/m. Tỷ lệ độ bền kéo ướt / độ bền kéo khô theo chiều dọc ≥ 5%. Tỷ lệ độ bền kéo ướt / độ bền kéo khô theo chiều ngang ≥ 5%. Khả năng hấp thụ nước ≥ 7,5 g/g. Độ ẩm ≤ 8%. PH nước chiết 6.5 – 7.5. Độ bền màu giấy (loại được làm trắng bằng chất tẩy trắng huỳnh quang): 4. Hàm lượng Formadehyt: ≤ 1 mg/dm². Hàm lượng chì (Pb): ≤ 0.003 mg/dm². Hàm lượng cadimi (Cd): ≤ 0.002 mg/dm². Hàm lượng thủy ngân(Hg): ≤ 0.002 mg/dm². Tổng số vi khuẩn hiếu khí: ≤ 3x10² CFU/g. Tổng số nấm mốc: ≤ 10² CFU/g.</p> <p>Hạn sử dụng: 02 năm kể từ ngày sản xuất. Đóng gói bao bì, nhãn mác: 80 gói / 1 bịch; mỗi gói giấy đều có miệng lấy thuận tiện. Trong mỗi gói giấy đều có nhãn hàng hóa thể hiện đầy đủ thông tin như sau: Tên sản phẩm; Thông tin về nhà sản xuất, địa chỉ nhà sản xuất; Trọng lượng, định lượng; Ngày sản xuất và hạn sử dụng.</p> <p>Đặc tính ngoại quan của sản phẩm: Bề mặt giấy sạch, trắng, đồng đều, mềm mại, mịn và không hóa chất tẩy trắng gây độc hại, an toàn cho thực phẩm, không kích ứng da, thấm ướt tốt và không có mùi khó chịu.</p> | Gói | 15.000 |

- Chất lượng sản phẩm:

+ Nhà cung cấp phải có tài liệu chứng minh chất lượng hàng hóa đạt yêu cầu của E-HSDT

+ Đại diện phía chủ đầu tư có thể kiểm tra định kỳ hoặc bất kỳ tài liệu chứng minh xuất xứ, nguồn gốc, chất lượng sản phẩm được cung cấp đến Bệnh viện.

- Tiến độ giao hàng:

+ Nhà cung cấp giao hàng định kỳ một tháng một lần theo số lượng chủ đầu tư đặt hàng.

+ Có thể giao đột xuất khi có yêu cầu từ phía chủ đầu tư.

3. Kiểm tra và thử nghiệm

Trước mỗi lần nghiệm thu số lượng mà nhà cung cấp bàn giao, đại diện phía chủ đầu tư phải có người giám sát số lượng, chất lượng hàng hóa được bàn giao tới Bệnh viện. Sau đó tiến hành lập biên bản và xác nhận của cả 2 đơn vị.

Trường hợp hàng hóa không đạt yêu cầu, đại diện phía chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng (có biên bản kèm theo lý do từ chối nhận hàng), nhà cung cấp sẽ phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh trong trường hợp này.